

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
BAN QUẢN LÝ
KHU CÔNG NGHỆ CAO HÒA LẠC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/CNCHL-KHTC
V/v công khai tình hình thực hiện dự toán
NSNN quý IV, sáu tháng cuối năm và
cả năm 2021

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2022

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc báo cáo tình hình thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý IV và 6 tháng cuối năm 2021 theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Tình hình công khai ngân sách tại các đơn vị trực thuộc:

- Số đơn vị chưa công khai ngân sách: 0 đơn vị
- Số đơn vị thực hiện công khai ngân sách: 3 đơn vị

S T T	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
1	Văn phòng	x		x		x	
2	Trung tâm Ươm tạo và Đào tạo Công nghệ cao	x		x		x	
3	Trung tâm Dịch vụ và Đổi mới công nghệ	x		x		x	

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, KHTC.

me

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Phan Thị My

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2022

**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
THU – CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ IV NĂM 2021;
6 THÁNG CUỐI NĂM VÀ CẢ NĂM 2021**

Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc thực hiện công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý IV năm 2021; 6 tháng cuối năm và cả năm 2021 theo hình thức niêm yết tại bảng thông tin và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của đơn vị như sau:

- Tổng số đơn vị trực thuộc: 3 đơn vị
- Tổng số đơn vị đã công khai: 3 đơn vị
- Tổng dự toán được giao trong năm: 25.272,2 triệu đồng
- Kinh phí năm 2020 chuyển sang: 0 đồng
- Tổng kinh phí được sử dụng trong năm 2021: 25.272,2 triệu đồng, trong đó:

* Thực hiện Quý IV năm 2021:

- + Chi quản lý hành chính: 3.189 triệu đồng đạt 25,2% so với dự toán, 81,77% so với cùng kỳ năm trước.
- + Chi nghiên cứu khoa học: 1.738,5 triệu đồng, đạt 32,92% so với dự toán, 148,76% so với cùng kỳ năm trước.
- + Chi sự nghiệp kinh tế: 1.098,4 triệu đồng, đạt 14,97% so với dự toán, 35,69% so với cùng kỳ năm trước.
- + Tổng kinh phí đã thực hiện quý IV năm 2021 là 6.025,9 triệu đồng đạt 23,84% so với dự toán, 73,97% so với cùng kỳ năm trước.

* Thực hiện 6 tháng cuối năm 2021:

- + Chi quản lý hành chính: 5.980 triệu đồng, đạt 47,25% so với dự toán, 87,53% so với cùng kỳ năm trước.

+ Chi nghiên cứu khoa học: 2.604,4 triệu đồng, đạt 49,32% so với dự toán, 94,37% so với cùng kỳ năm trước.

+ Chi sự nghiệp kinh tế: 1.597,7 triệu đồng, đạt 21,7%% so với dự toán, 51,04% so với cùng kỳ năm trước.

+ Tổng kinh phí đã thực hiện 6 tháng cuối năm là 10.176,1 triệu đồng đạt 40,27% so với dự toán, 80,06% so với cùng kỳ năm trước.

* Tình hình thực hiện năm 2021:

+ Chi quản lý hành chính: 11.808 triệu đồng, đạt 93,3% so với dự toán, 96,68% so với năm 2020.

+ Chi nghiên cứu khoa học: 4.327,9 triệu đồng, đạt 81,96% so với dự toán, 113,88% so với năm 2020.

+ Chi sự nghiệp kinh tế: 1.742,9 triệu đồng, đạt 23,76% so với dự toán, 55,89% so với năm 2020.

+ Tổng kinh phí đã thực hiện năm 2021 là 17.878,8 triệu đồng, đạt 70,74% so với dự toán, 93,45% so với năm 2020.

(Chi tiết theo biểu Đánh giá thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý IV, 6 tháng cuối năm và cả năm 2021 đính kèm).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, KHTC.

xe

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phan Thị My

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
CỦA BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO HÒA LẠC**

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRONG QUÝ 4 NĂM 2021

Trong quý 4 năm 2021 đã chi 6.025,9 triệu đồng, đạt 23,84% so với dự toán năm 2021, bằng 73,97% so với mức chi cùng kỳ năm 2020.

Trong đó:

1. Chi quản lý hành chính:

Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: Quý 4/2021 đã chi 2.373 triệu đồng, đạt 24,96% so với dự toán năm và bằng 108,7% so với cùng kỳ năm 2020, như vậy tăng 8,7% mức chi so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm 2020 là: Chi trả quỹ tiền lương biên chế quý 4/21 cao hơn quỹ tiền lương quý 4/2021 vì phát sinh lên lương và tiền làm thêm giờ; Một số công việc chi thường xuyên giải ngân nhiều hơn cùng kỳ như: mua sắm tài sản trang thiết bị; tạm trích quỹ phúc lợi từ chi thường xuyên.

Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ: Quý 4/2021 đã chi 816 triệu đồng, đạt 25,90% so với dự toán năm và bằng 47,52% so với cùng kỳ năm 2020, như vậy giảm mức chi so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ năm 2020 là: Năm 2021 bố trí dự toán giảm so với năm 2020 (không được bố trí tiền mua tài sản là xe ô tô)

2. Chi Nghiên cứu khoa học: Quý 4/2021 đã chi 1.738,5 triệu đồng, đạt 32,92% so với dự toán, bằng 148,76% so với cùng kỳ năm trước. Như vậy tăng 48,76% so với cùng kỳ năm 2020.

Nguyên nhân tăng: Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra phức tạp nên các nhiệm vụ tổ chức hội thảo theo kế hoạch trong quý 3 không thực hiện được, do vậy quý 4 năm 2021 các đơn vị mới thực hiện được công tác giải ngân và các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của các đơn vị mới được thực hiện.

3. Chi hoạt động kinh tế:

Quý 4/2021 đã chi 1.098,4 triệu đồng, đạt 14,97% so với dự toán giao, bằng 35,69% so với cùng kỳ năm trước, như vậy giảm so với cùng kỳ năm 2020.

Nguyên nhân giảm: So với cùng kỳ năm 2021 chưa thực hiện giải ngân kinh phí duy tu bảo dưỡng CSHT Khu CNC Hòa Lạc vì công tác DTBDCSHT triển khai chậm hơn so với năm 2020 (giữa tháng 10/21 mới lựa chọn được đơn vị thực hiện). Công tác giải ngân khối lượng thực hiện chỉ 01 lần sau ngày nghiệm thu 31/12/21. Trong quý 4/2021 chỉ thực hiện giải ngân tiền điện chiếu sáng đèn đường và tiền điện vận hành trạm bơm nước thải và tạm ứng một phần kinh phí cho nhà thầu thực hiện công tác DTBD CSHT Khu CNC Hòa Lạc.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Trong 6 tháng cuối năm 2021 đã chi 10.176,1 triệu đồng, đạt 40,27% so với dự toán năm 2021, bằng 50,06% so với mức chi cùng kỳ năm 2020.

Trong đó:

1. Chi quản lý hành chính:

Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: Trong 6 tháng cuối năm đã chi 4.443 triệu đồng, đạt 46,74% so với dự toán năm và bằng 102,21% so với cùng kỳ năm 2020, mức chi giải ngân tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm 2020 là: Hệ số quỹ tiền lương biên chế, hợp đồng lao động của 6 tháng cuối năm 2021 cao hơn hệ số tiền lương 6 tháng cuối năm 2020. Đồng thời, các nhiệm vụ chi thường xuyên trong 9 tháng đầu năm 2021 cũng giải ngân nhiều hơn cùng kỳ năm trước ở một số hạng mục như: sửa chữa trang thiết bị văn phòng, chi dịch vụ công cộng, văn phòng phẩm, công tác phí, tạm trích quỹ phúc lợi từ chi thường xuyên vì giá xăng dầu tại thời điểm năm tăng cao hơn nhiều so với cùng kỳ năm trước và phát sinh nhiều chi phí sửa chữa ô tô.

Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ: 6 tháng cuối năm 2021 đã chi 1.537 triệu đồng, đạt 48,78% so với dự toán năm và bằng 61,85% so với cùng kỳ năm 2020, như vậy giảm chi so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ năm 2020 là: Năm 2021 bố trí dự toán giảm so với năm 2020 (không được bố trí tiền mua tài sản là xe ô tô).

2. Chi Nghiên cứu khoa học: Trong 6 tháng cuối năm 2021 đã chi 2.604,4 triệu đồng, đạt 49,32% so với dự toán, bằng 94,37% so với cùng kỳ năm trước, như vậy giảm 5% so với cùng kỳ.

Nguyên nhân giảm: Mặc dù kinh phí bố trí chi cho nhiệm vụ chi sự nghiệp khoa học năm 2021 nhưng do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên các nhiệm vụ như: Đoàn ra, đoàn vào không tổ chức đoàn đi trong năm 2021.

3. Chi hoạt động kinh tế: Trong 6 tháng cuối năm 2021 đã chi 1.591,7 triệu đồng, đạt 21,70% so với dự toán giao, bằng 51,04% so với cùng kỳ năm trước, như vậy giảm 49% so với cùng kỳ năm 2020.

Nguyên nhân giảm: Chưa thực hiện giải ngân kinh phí duy tu bảo dưỡng CSHT Khu CNC Hòa Lạc vì công tác DTBDCSHT triển khai chậm hơn so với năm 2020 (giữa tháng 10/21 mới lựa chọn được đơn vị thực hiện). Công tác giải ngân khối lượng thực hiện chỉ 01 lần sau ngày nghiệm thu 31/12/2021. Trong 6 tháng cuối năm chỉ thực hiện giải ngân tiền điện chiếu sáng đèn đường và tiền điện vận hành trạm bơm nước thải và tạm ứng một phần kinh phí cho nhà thầu thực hiện công tác DTBD CSHT Khu CNC Hòa Lạc.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRONG NĂM 2021

Năm 2021 đã chi 17.878,8 triệu đồng, đạt 70,74% so với dự toán năm 2021, bằng 93,45% so với mức chi cùng kỳ năm 2020 (giảm 6% so với cùng kỳ năm 2020).

Trong đó:

1. Chi quản lý hành chính:

Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: Năm 2021 đã chi 9.003 triệu đồng, đạt 94,71% so với dự toán năm và bằng 105,41% so với cùng kỳ năm 2020, tăng 5% so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm 2020 là: Chi phí chi cho con người (bao gồm Lương biên chế, lao động hợp đồng) cao hơn năm 2020 do hệ số quỹ tiền lương biên chế, hợp đồng lao động cao hơn cùng kỳ.

Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ: Năm 2021 đã chi 2.805 triệu đồng, đạt 89,03% so với dự toán năm và bằng 76,39% so với cùng kỳ năm 2020, như vậy giảm 23% mức chi so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ năm 2020 là: Năm 2021 bố trí dự toán giảm so với năm 2020 (không được bố trí tiền mua tài sản là xe ô tô).

2. Chi Nghiên cứu khoa học: Năm 2021 đã chi 4.327,9 triệu đồng, đạt 81,96% so với dự toán, bằng 113,88% so với cùng kỳ năm trước, như vậy tăng 14% so với cùng kỳ.

Nguyên nhân tăng: Mặc dù kinh phí bố trí chi cho nhiệm vụ chi sự nghiệp khoa học năm 2021 giảm so với năm 2020 là 315 triệu đồng (tính trên dự toán trước khi trừ tiết kiệm), nhưng tỷ lệ giải ngân lại nhiều hơn vì nhiệm vụ Phí duy trì hạ tầng CNTT, cơ sở dữ liệu tích hợp phục vụ công tác quản lý KHCCN tại Khu CNCHL giai đoạn 2 phát sinh chi phí chuyển đổi dữ liệu trong năm 2021.

3. Chi hoạt động kinh tế: Năm 2021 đã chi 1.742,9 triệu đồng, đạt 23,76% so với dự toán giao, bằng 55,89% so với cùng kỳ năm trước, như vậy giảm 44% so với cùng kỳ năm 2020.

Nguyên nhân giảm: Cùng kỳ năm 2021 chưa thực hiện giải ngân kinh phí duy tu bảo dưỡng CSHT Khu CNC Hòa Lạc vì công tác DTBDCSHT triển khai chậm hơn so với năm 2020 (giữa tháng 10/21 mới lựa chọn được đơn vị thực hiện). Công tác giải ngân khối lượng thực hiện chỉ 01 lần sau ngày nghiệm thu 31/12/21. Trong năm chủ yếu chỉ thực hiện giải ngân tiền điện chiếu sáng đèn đường và tiền điện vận hành trạm bơm nước thải và tạm ứng một phần kinh phí cho nhà thầu thực hiện công tác DTBD CSHT Khu CNC Hòa Lạc./.



ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ 4 NĂM 2021

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2021 (tính sau trừ tiết kiệm)	Thực hiện quý 4 năm 2021	So sánh(%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	25.272,2	6.025,9	23,84	73,97
1	Chi quản lý hành chính	12.656,6	3.189,0	25,20	81,77
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	9.506,0	2.373,0	24,96	108,70
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	3.150,6	816,0	25,90	47,52
2	Nghiên cứu khoa học	5.280,3	1.738,5	32,92	148,76
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.105,3	5,5	0,50	24,77
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở khác</i>	<i>685,3</i>	<i>5,50</i>	<i>0,80</i>	<i>25,00</i>
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở (chi hoạt động đoàn ra)</i>	<i>375</i>			
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở (chi hoạt động đoàn vào)</i>	<i>45</i>			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	4.175	1.733	41,51	171,92
2.3	Kinh phí thường xuyên				
2.4	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi hoạt động kinh tế	7.335,3	1.098,4	14,97	35,69
	Chi duy tu bảo dưỡng CSHT Khu CNC Hoà Lạc	3.635	969,0	26,66	
	Vận hành nhà máy xử lý nước thải	2.700	31,5	1,17	
	Xúc tiến đầu tư	455	0		
	Các hoạt động đo đạc, cắm mốc, khảo sát, thăm dò, tư vấn quy hoạch	545	98		

[Handwritten signature]

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính
 Đơn vị: Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hoà Lạc
 Chương: 181

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2021 (tính sau trừ tiết kiệm)	Thực hiện 6 tháng cuối năm 2021	So sánh(%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	25.272,2	10.176,1	40,27	80,06
1	Chi quản lý hành chính	12.656,6	5.980,0	47,25	87,53
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	9.506,0	4.443,0	46,74	102,21
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	3.150,6	1.537,0	48,78	61,85
2	Nghiên cứu khoa học	5.280,3	2.604,4	49,32	94,37
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.105,3	51,40	4,65	121,51
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở khác</i>	685,3	51,40	7,50	121,51
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở khác (Chi hoạt động đoàn ra)</i>	375			121,51
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở khác (Chi hoạt động đoàn vào)</i>	45			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	4.175	2.553	61,15	98,99
2.3	Kinh phí thường xuyên				
2.4	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi hoạt động kinh tế	7.335,3	1.591,7	21,70	51,04
	Chi duy tu bảo dưỡng CSHT Khu CNC Hòa Lạc	3.635	1.126,1	30,98	
	Vận hành nhà máy xử lý nước thải	2.700	367,7	13,62	
	Xúc tiến đầu tư	455	0		
	Các hoạt động đo đạc, cắm mốc, khảo sát, thăm dò, tư vấn quy hoạch	545,3	98		

[Handwritten signature]

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính
 Đơn vị: Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hoà Lạc
 Chương: 181



ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2021

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2021 (tính sau trừ tiết kiệm)	Thực hiện năm 2021	So sánh(%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	25.272,2	17.878,8	70,74	93,45
1	Chi quản lý hành chính	12.656,6	11.808,0	93,30	96,68
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	9.506,0	9.003,0	94,71	105,41
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	3.150,6	2.805,0	89,03	76,39
2	Nghiên cứu khoa học	5.280,3	4.327,9	81,96	113,88
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.105,3	153,90	13,92	185,42
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở khác</i>	685,3	153,90	22,46	185,42
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở khác (Chi hoạt động đoàn ra)</i>	375			
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở khác (Chi hoạt động đoàn vào)</i>	45			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	4.175	4.174	99,98	116,62
2.3	Kinh phí thường xuyên				
2.4	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi hoạt động kinh tế	7.335,3	1.742,9	23,76	55,89
	Chi duy tu bảo dưỡng CSHT Khu CNC Hòa Lạc	3.635	1.277,3	35,14	
	Vận hành nhà máy xử lý nước thải	2.700	367,7	13,62	
	Xúc tiến đầu tư	455	0		
	Các hoạt động đo đạc, cắm mốc, khảo sát, thăm dò, tư vấn quy hoạch	545,3	98		

[Handwritten signature]